

Bản án số: 25/2026/HS-ST

Ngày: 18 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bảo Thanh Toàn**;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hoàng Đình Long**;

2. Ông **Nguyễn Tiến Tùng**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Lộc** – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2026/TLST - HS, ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

NÔNG THIÊM T - sinh ngày 26/12/1983 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã V, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: **Làm ruộng**; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Thiêm T (đã chết) và con bà Đình Thị H; Có vợ là Triệu Thị M (đã ly hôn năm 2012); Con: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/12/2021 N Truyền bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng, tại Quyết định số 07/QĐ-TA, đến ngày 21/11/2022 chấp hành xong. **Đến nay được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.**

Bị cáo tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 27/10/2025 Công an xã V, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nông Thiêm T1 thì phát hiện T2 dương tính với chất ma túy nhóm MOP (chất ma túy dạng thuốc phiện: Heroine, M1). Tiến hành thu mẫu 200ml

nước tiểu của Nông Thiêm T2 vào chai nhựa trong suốt niêm phong ký hiệu T1 để gửi trưng cầu giám định.

Nông Thiêm T2 khai nhận vào khoảng 08 giờ 00 ngày 27/10/2025 T2 trèo mảng từ nhà tại thôn K, xã V ra nhà văn hóa thôn K1 rồi điều khiển xe mô tô BKS 97P5-2283 đi ra thành phố B (cũ), trên đường đi Truyền vào hiệu thuốc bên đường mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Khoảng 09 giờ T2 đi đến khu vực quán nước gần cổng Cơ sở điều trị M – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh T (cơ sở 2) thuộc tổ dân phố số I, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên gặp 01 người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ và mua với người này 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy T2 đi đến bụi tre gần đó sử dụng hết gói ma túy vừa mua được bằng hình thức hoà ma túy vào nước cất trong chiếc xi lanh tạo thành hỗn hợp ma túy rồi tiêm chích trực tiếp vào tĩnh mạch bơm ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong T2 vứt bỏ kim tiêm, giấy gói ma túy và vỏ ống nước cất tại chỗ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03CC/ml đã qua sử dụng, 01 vỏ ống thuỷ tinh đựng nước cất trên thân ống có dòng chữ NOVOCAIN đã qua sử dụng được niêm phong vào trong phong bì đóng dấu tròn đỏ của Công an xã V.

Tại Kết luận giám định số 610/KL-KTHS ngày 09/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận như sau: Tìm thấy chất M2, Codein, MAM-6, MAM-3 là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu T1 gửi giám định. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết.

Quá trình điều tra xác định được N Truyền là đối tượng đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của , cụ thể: Ngày 07/12/2021 Nông Thiêm Truyền bị Toà án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng, tại Quyết định số 07/QĐ-TA, đến ngày 21/11/2022 chấp hành xong. Tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 27/11/2022 của UBND xã K quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Nông Thiêm T, thời hạn quản lý từ ngày 27/11/2022 đến ngày 27/11/2024. Tại Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 11/9/2025 của UBND xã V quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nông Thiêm T, thời hạn quản lý là 01 năm kể từ ngày ký.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Thiêm T2 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình về thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua ma túy, loại ma túy sử dụng. Cụ thể: Tại bụi tre sau khu vực Cơ sở điều trị Methandone – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên (cơ sở 2) T2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, hình thức tiêm chích vào cơ thể. Bị cáo còn khai, tiền mua ma túy về sử dụng là của bản thân, không ai góp chung tiền hay nhờ mua ma túy, mục đích mua ma túy về chỉ để sử dụng không nhằm mục đích gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSKV6, ngày 03 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Nông Thiêm T2 về tội:

“Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

c) Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của ;”

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Thiêm T2. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Thiêm T2 phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Nông Thiêm T2 từ **24** tháng đến **30** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nông Thiêm T2 và các thành phần tham gia niêm phong, bên trong phong bì có 01 bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03cc/ml (đã qua sử dụng), 01 ống thuỷ tinh trên thân ống có dòng chữ NOVOCAIN (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu hoá giá:

01 xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 97F5-2283 trên buồng máy có chữ SUFAT, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557 (xe cũ đã qua sử dụng); Kèm theo 01 đăng ký mô tô xe máy số 0007860, mang tên Đào Văn D, cấp ngày: 29 tháng 11 năm 2006, nơi cấp phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B (cũ). Trên đăng ký có ghi nhãn hiệu xe FUSKI, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F5-2283, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557. Sau khi hoá giá, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe mô tô trên tại thời điểm hoá giá thi hành án.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Nông Thiêm T2 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố. Tại phiên toà bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên, không tranh luận; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

K 09 giờ ngày 27/10/2025, Tại bụi tre sau khu vực Cơ sở điều trị Methandone – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh T (cơ sở 2) thuộc tổ I, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên, T2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine khi đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của .

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nông Thiêm T2 về tội: “ sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 07/12/2021 N Truyền bị Toà án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng, tại Quyết định số 07/QĐ-TA, đến ngày 21/11/2022 chấp hành xong. **Đến nay được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.**

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; **“Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”.** Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Về hình phạt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với **01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nông Thiêm T2 và các thành phần tham gia niêm phong, bên trong phong bì có 01 bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03cc/ml (đã qua sử dụng), 01 ống thủy tinh trên thân ống có dòng chữ NOVOCAIN (đã qua sử dụng).** Hội đồng xét xử xác định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với **01 xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 97F5-2283 trên bửng máy có chữ SUFAT, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557 (xe cũ đã qua sử dụng); Kèm theo 01 đăng ký mô tô xe máy số 0007860, mang tên Đào Văn D, cấp ngày: 29 tháng 11 năm 2006, nơi cấp phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B (cũ).**

Trên đăng ký có ghi nhãn hiệu xe FUSKI, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F5-2283, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557. Đây là tài sản của bị cáo Nông Thiêm T2, được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu hoá giá. Sau khi hoá giá, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe mô tô trên tại thời điểm hoá giá thì hành án.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Nông Thiêm T2 tại khu vực tổ I, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: Là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Thiêm T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nông Thiêm T2 phạm tội: “ Sử dụng trái phép chất ma tuý”.

[2] Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Thiêm T2 **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nông Thiêm T2 và các thành phần tham gia niêm phong, bên trong phong bì có 01 bom kim tiêm bằng nhựa loại 03cc/ml (đã qua sử dụng), 01 ống thuỷ tinh trên thân ống có dòng chữ NOVOCAIN (đã qua sử dụng).

- Tịch thu hoá giá: 01 xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 97F5-2283 trên bửng máy có chữ SUFAT, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557 (xe cũ đã qua sử dụng); Kèm theo 01 đăng ký mô tô xe máy số 0007860, mang tên Đào Văn D, cấp ngày: 29 tháng 11 năm 2006, nơi cấp phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B (cũ). Trên đăng ký có ghi nhãn hiệu xe FUSKI, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F5-2283, số khung H7MN6H002557, số máy 2FM20002557. Sau khi hoá giá, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe mô tô trên tại thời điểm hoá giá thì hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Thái Nguyên ngày 17/3/2026).

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị

cáo Nông Thiêm T2 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1);
- VKSND Khu vực 6 – Thái Nguyên (3);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Thái Nguyên (2);
- Bị cáo (1);
- THADS tỉnh Thái Nguyên (1);
- Thi hành án hình sự (1);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bảo Thanh Toàn

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA